

Số: /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung quy định  
tại Quyết định số 3276/QĐ-UBND ngày 28/11/2017 của UBND tỉnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty nông, lâm nghiệp; Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BTNMT ngày 26/02/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc lập phương án sử dụng đất; lập hồ sơ ranh giới sử dụng đất; đo đạc, lập bản đồ địa chính; xác định giá thuê đất; giao đất, cho thuê đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với Công ty nông, lâm nghiệp;*

*Căn cứ Quyết định số 3276/QĐ-UBND ngày 28/11/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Phương án sử dụng đất của Công ty TNHH MTV cà phê 49; Quyết định số 1661/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2016 huyện Krông Năng; Quyết định số 1333/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2016 huyện Ea Kar;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 411/TTr-STNMT ngày 01/9/2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**

1. Điều chỉnh, bổ sung nội dung quy định tại Điều 1 của Quyết định số 3276/QĐ-UBND ngày 28/11/2017 của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

a) Tại Khoản 1, Điều 1 điều chỉnh thành:

Tổng diện tích đất Công ty TNHH MTV cà phê 49 đang quản lý, sử dụng 1.213,06 ha tại xã Đliê Ya, xã Phú Xuân, huyện Krông Năng và xã Cư Huê, xã Xuân Phú, huyện Ea Kar. Hiện trạng quản lý, sử dụng các loại đất, phân theo đơn vị hành chính cấp xã như sau:

TT	Loại đất	Tổng diện tích (ha)	Theo địa giới hành chính cấp xã, huyện phân ra						Ghi chú
			Tại huyện Krông Năng	Trong đó		Tại huyện Ea Kar	Trong đó		
				Xã Phú Xuân	Xã Đliê Ya		Xã Xuân Phú	Xã Cư Huê	
<b>I</b>	<b>Đất nông nghiệp</b>	<b>1.192,09</b>	<b>1.120,92</b>	<b>996,33</b>	<b>124,59</b>	<b>71,17</b>	<b>48,77</b>	<b>22,40</b>	Trong đó có 49,07 ha đã thu hồi giao về địa phương quản lý tại Quyết định số 1890/QĐ-UBND ngày 18/8/2018
1	Đất trồng cây hàng năm	0,49	0,46	0,46	00	0,03	00	0,03	
2	Đất trồng cây lâu năm	1.140,27	1.072,08	953,48	118,60	68,19	46,22	21,97	
3	Đất sản xuất nông nghiệp (đường lô sản xuất)	51,33	48,38	42,39	5,99	2,95	2,55	0,40	
<b>II</b>	<b>Đất phi nông nghiệp</b>	<b>20,98</b>	<b>17,18</b>	<b>16,17</b>	<b>1,01</b>	<b>3,80</b>	<b>3,40</b>	<b>0,40</b>	
1	Đất thương mại dịch vụ	1,19	1,19	1,19	00	00	00	00	
2	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	6,35	5,95	4,94	1,01	0,40	00	0,40	
3	Đất thủy lợi	13,44	10,04	10,04	00	3,40	3,40	00	
<b>Tổng cộng (I+II)</b>		<b>1.213,07</b>	<b>1.138,10</b>	<b>1.012,50</b>	<b>125,60</b>	<b>74,97</b>	<b>52,17</b>	<b>22,80</b>	

b) Tại Khoản 2, Điều 1 điều chỉnh thành:

Tổng diện tích đất Công ty giữ lại để sản xuất kinh doanh 1.163,99 ha tại xã Đliê Ya, xã Phú Xuân, huyện Krông Năng và xã Cư Huê, xã Xuân Phú, huyện Ea Kar. Hiện trạng quản lý, sử dụng các loại đất, phân theo đơn vị hành chính cấp xã như sau:

TT	Loại đất	Tổng diện tích (ha)	Theo địa giới hành chính cấp xã, huyện phân ra					
			Tại huyện Krông Năng	Trong đó		Tại huyện Ea Kar	Trong đó	
				Xã Phú Xuân	Xã Đliê Ya		Xã Xuân Phú	Xã Cư Huê
<b>I</b>	<b>Đất nông nghiệp</b>	<b>1.143,48</b>	<b>1.083,66</b>	<b>959,07</b>	<b>124,59</b>	<b>59,82</b>	<b>47,59</b>	<b>12,23</b>
1	Đất trồng cây lâu năm	1.093,08	1.035,97	917,37	118,60	57,11	45,04	12,07
2	Đất sản xuất nông nghiệp (đường lô sản xuất)	50,41	47,69	41,70	5,99	2,71	2,55	0,16
<b>II</b>	<b>Đất phi nông nghiệp</b>	<b>20,51</b>	<b>17,11</b>	<b>16,10</b>	<b>1,01</b>	<b>3,40</b>	<b>3,40</b>	<b>00</b>

1	Đất thương mại dịch vụ	1,19	1,19	1,19	00	00	00	00
2	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	5,88	5,88	4,87	1,01	00	00	00
3	Đất thủy lợi	13,44	10,04	10,04	00	3,40	3,40	00
<b>Tổng cộng (I+II)</b>		<b>1.163,99</b>	<b>1.100,77</b>	<b>975,17</b>	<b>125,60</b>	<b>63,22</b>	<b>50,99</b>	<b>12,23</b>

c) Tại Khoản 3, Điều 1 điều chỉnh thành:

Diện tích đất Công ty bàn giao về địa phương quản lý 49,07 ha tại xã Phú Xuân, huyện Krông Năng và xã Cư Huê, xã Xuân Phú, huyện Ea Kar. Hiện trạng quản lý, sử dụng các loại đất, phân theo đơn vị hành chính cấp xã như sau:

TT	Loại đất	Tổng diện tích (ha)	Theo địa giới hành chính cấp xã, huyện phân ra				Ghi chú
			Xã Phú Xuân, H. Krông Năng	Tại huyện Ea Kar	Trong đó		
					Xã Xuân Phú	Xã Cư Huê	
<b>I</b>	<b>Đất nông nghiệp</b>	<b>48,60</b>	<b>37,26</b>	<b>11,34</b>	<b>1,18</b>	<b>10,16</b>	Đã thu hồi giao về địa phương quản lý tại Quyết định số 1890/QĐ-UBND ngày 18/8/2018
1	Đất trồng cây hàng năm	0,49	0,46	0,03	00	0,03	
2	Đất trồng cây lâu năm	47,19	36,11	11,08	1,18	9,90	
3	Đất sản xuất nông nghiệp (đường lô sản xuất)	0,92	0,69	0,23	0,00	0,23	
<b>II</b>	<b>Đất phi nông nghiệp</b>	<b>0,47</b>	<b>0,07</b>	<b>0,40</b>	<b>00</b>	<b>0,40</b>	
1	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	0,47	0,07	0,40	00	0,40	
<b>Tổng cộng (I+II)</b>		<b>49,07</b>	<b>37,33</b>	<b>11,74</b>	<b>1,18</b>	<b>10,56</b>	

d) Tại Khoản 4, Điều 1 điều chỉnh thành:

- Vị trí, ranh giới khu đất tại xã Đliê Ya, huyện Krông Năng: Theo tờ bản đồ Phương án sử dụng đất do Công ty lập ngày 15/8/2017 đính kèm Quyết định số 3276/QĐ-UBND ngày 28/11/2017 của UBND tỉnh.

- Vị trí, ranh giới khu đất tại xã Phú Xuân, huyện Krông Năng và xã Cư Huê, xã Xuân Phú, huyện Ea Kar: Theo tờ bản đồ điều chỉnh Phương án sử dụng đất do Công ty lập ngày 15/7/2020 kèm theo, thay thế Tờ bản đồ Phương án sử dụng đất do Công ty lập ngày 15/8/2017 đính kèm Quyết định số 3276/QĐ-UBND ngày 28/11/2017 của UBND tỉnh.

e) Lý do điều chỉnh: Theo kết quả đo đạc xác định đường ranh giới sử dụng đất, cắm mốc ranh giới sử dụng đất, lập bản đồ địa chính của Công ty được kiểm tra, nghiệm thu; kết quả rà soát bổ sung về đất đai của Công ty.

2. Các nội dung khác không điều chỉnh, bổ sung thực hiện theo quy định tại Quyết định số 3276/QĐ-UBND ngày 28/11/2017 của UBND tỉnh.

**Điều 2.** Căn cứ Điều 1 của Quyết định này:

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn Công ty TNHH MTV cà phê 49 lập hồ sơ thuê đất, điều chỉnh diện tích thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Phương án sử dụng đất được phê duyệt điều chỉnh và quy định của pháp luật.

2. Giao UBND huyện Krông Năng, UBND huyện Ea Kar:

- Rà soát, tổng hợp diện tích đất nêu trên vào Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2011 - 2030 theo quy định;

- Phối hợp, hỗ trợ Công ty trong việc lập, hoàn thiện hồ sơ thuê đất, điều chỉnh diện tích thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

3. Công ty TNHH MTV cà phê 49 có trách nhiệm:

- Chịu trách nhiệm về kết quả rà soát, lập điều chỉnh Phương án sử dụng đất trình thẩm định, phê duyệt;

- Quản lý, sử dụng đất theo đúng Phương án sử dụng đất được phê duyệt và theo quy định của pháp luật;

- Lập hồ sơ thuê đất, điều chỉnh diện tích thuê đất; cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để xem xét, giải quyết theo quy định;

- Lập hồ sơ thu hồi đất, xử lý tài sản, vốn đầu tư gắn liền với đất (nếu có) gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để xem xét, giải quyết theo quy định;

- Xử lý dứt điểm việc lấn, chiếm, kiến nghị, khiếu nại, liên doanh, liên kết về đất đai (nếu có) theo quy định.

4. Giao Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải Quyết định này lên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Đắk Lắk.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Thông tin và Truyền thông; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện Krông Năng và Ea Kar; Giám đốc Công ty TNHH MTV cà phê 49; Thủ trưởng đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh (để biết);
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Công ty TNHH MTV cà phê 49;
- (Đ/c: thôn 12, xã Phú Xuân, huyện Krông Năng)
- Lưu: VT, NNMT (Trung.06b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Hà**